Trich giang Tieu Bo - 04

Kinh Tiểu Giảng

Trich giang Tieu Bo - 04

Vietnamese, with Unicode Times font

Trích giảng Tiểu Bộ Kinh

Nguyên Tâm Trần Phương Lan

Thiên cung sự - Tiểu bộ kinh

Kinh Lâu đài của ngựa Kiền-trắc

(Kanthakavimàna)

LTS: Nhân dịp lễ Phật Đản, Nguyệt san Giác Ngộ xin trân trọng giới thiệu kinh "Lâu đài của ngựa Kiền-trắc". Kanthaka (Kiền Trắc) là con ngựa quý ra đời tại hoàng cung của Vua Suddhodana (Tịnh Phạn) cùng một ngày với Thái tử Siddattha (Sĩ-đạt-ta). Kiền-trắc lớn lên và phục vụ nhà vua cho đến năm 29 tuổi, nó cùng với người giữ ngựa Channa (Xa-nặc) đưa Thái tử lên đường xuất gia; sau đó ngựa đau buồn phát bệnh , từ trần và tái sanh lên cõi Trời. Câu chuyện này thuật lại cuộc gặp gỡ giữa Tôn giả Mục-kiền-liên và Thiên tử Kiền-trắc trên Thiên giới.

B ấy giờ Đức Thế Tôn trú tại Sàvatthi, trong Kỳ Viên. Thời ấy, khi Tôn giả Mahà-moggallàna (Đại Mục-kiền-liên) du hành lên Thiên giới, một vị Thiên tử tên là Kanthaka vừa bước ra khỏi lâu đài của chàng, đang lên xe đến vườn thượng uyển cùng với đoàn tùy tùng đông đảo trong oai nghi đầy thiên lực.

Khi thấy Tôn giả, vị Thiên tử vội xuống xe và đảnh lễ Tôn giả. Vị trưởng lão liền hỏi chàng :

1-2. Như trăng rằm, chúa tể muôn sao,

Tinh tú vây quanh tựa đứng chầu,

Mặt nguyệt xoay vần hình thỏ ngọc,

Lâu đài Thiên tử sáng dường nào,

Nguy nga tráng lệ trên Thiên giới,

Như mặt trời lên giữa cõi cao.

3-4. Ngọc bích, lưu ly, mã não, vàng,

Ngọc trai, hổng ngọc, bạc trang hoàng,

Nền màu rực rỡ đầy kỳ thú,

Ngọc bích dát lên khắp mặt sàn,

Trùng các nóc cao vời tuyệt mỹ,

Cung điện chàng xây dựng vẻ vang.

5. Chàng có hồ sen tạo mỹ quan,

Cá pu-thu (1) lội nước tung tăng,

Nước hồ lấp lánh và trong vắt,

Bờ được viền quanh với cát vàng.

6. Mặt hồ bao phủ các hoa sen,

Hoa súng lan tràn khắp phía trên,

Làm đắm say lòng, cơn gió thoảng

Tỏa làn hương tuyệt diệu quanh miền.

7-8. Đôi bờ có đủ các cây rừng

Kết trái đơm hoa thật khéo trổng,

Khi chàng an tọa như Thiên chủ,

Tràng kỷ chân vàng, lót thảm lông.

9. Tiên nữ hầu chàng khéo điểm trang,

Vòng hoa đủ loại, với kim hoàn

Làm chàng thích thú, chàng an hưởng

Đại lực thần như đấng Ngọc Hoàng.

10. Tù và, kèn, trống, với huyền cầm,

Trống lớn, trống con đánh bập bùng,

Thiên tử hưởng tràn đầy lạc thú

Khi đàn, ca, vũ, nhạc vang lừng.

11. Này đây thiên sắc với thiên thanh,

Thiên vị, thiên hương đẹp ý mình

Thiên xúc mượt mà, êm dịu quá,

Thật là vạn trạng với thiên hình.

12. Trong lâu đài rực rỡ huy hoàng,

Chàng chính là Thiên tử đại quang

Với sắc siêu phàm chàng chiếu sáng

Trông chàng chẳng khác ánh chiêu dương.

13. Kết quả này do việc cúng dường,

Hoặc do trì giới luật thông thường,
Hoặc do đảnh lễ đầy cung kính?
Được hỏi, xin cho biết hỡi chàng.
14. Chàng Thiên tử ấy hỉ tâm tràn
Được Mục-liên Tôn giả hỏi han,
Chàng giải đáp ngay phần hạnh nghiệp
Và đây là kết quả cho chàng:
15. "Trong chốn kinh thành tuyệt diệu xưa,
Ca-tỳ-la-vệ, tộc Thích-ca,
Con là Kiền-trắc, cùng sinh nhật
Với Thái tử là Sĩ-đạt-ta.
16. Vào nửa đêm, vương tử xuất gia
Đi tìm Giác ngộ, giã từ nhà,
Với bàn tay dịu bao màn lưới (2),
Các móng đồng thau chiếu sáng lòa (3).
17. Ngài bảo con, vừa vô mạn sườn:
"Hãy mang ta, hỡi bạn hiền thương,
Khi nào giác ngộ đường vô thượng,
Ta sẽ giúp người khắp thế gian".
18. Khi được nghe lời nói của Ngài,
Lòng con rộn rã vạn niềm vui,
Với tâm phấn khởi, đầy hoan hỉ,
Tuân lệnh trên, con vội hí dài.
19. Khi biết hoàng nam Tịnh Phạn Vương,
Đại danh lừng lẫy, cõi lưng con,
Với tâm phấn khởi, đầy hoan hỉ,
Con rước người vô thượng chí tôn.
20. Vượt qua đất nước của người ta,
Khi mặt trời lên đã quá xa,
Ngài bước đi, lòng không luyến tiếc,

Bỏ con cùng với chú Chan-na.

21. Con liếm chân Ngài với lưỡi con,
Chân Ngài có các móng màu đồng,
Và con kêu khóc nhìn theo mãi
Khi thấy Ngài đi, bậc Đại hùng.

22. Vì không còn thấy bóng huy hoàng
Của Thái tử, con Tịnh Phạn Vương,
Con ngã quỵ ngay, lâm trọng bệnh,
Và nhanh chóng giã biệt trần gian.

23. Chính nhờ Ngài có đại oai thần,
Ở tại Thiên cung, con trú thân,
Thành phố chư Thiên này có đủ
Biết bao niềm lạc thú vô ngần.

24. Khi nghe Ngài giác ngộ viên thành,
Hỷ lạc trong lòng con khởi sanh,
Do chính căn nguyên thuần thiện ấy
Mà con sẽ tận diệt vô minh.

25. Nếu như Tôn giả có đi ra
Và yết kiến Ngài, bậc Đạo sư
Tôn giả nói giùm con kính lễ
Dưới chân Đức Phật Gô-ta-ma.

26. Con sẽ hầu thăm bậc Đại hùng,
Là người không có kẻ ngang bằng,
Khó tìm thấy được người che chở
Như Đức Phật che chở cõi trần".

27. Rồi chàng Thiên tử, dáng tri ân,
Biết lợi lạc, nên tiến đến gần ;
Khi đã nghe lời Ngài có mắt,
Chàng thanh tịnh pháp nhãn ly trần (4).

28. Tẩy sạch lòng nghi, đạt tín tâm,

Phát nguyền tu tập, vững tinh cần,

Khấu đầu đảnh lễ chân sư phụ,

Chàng biến mất ngay khỏi cõi trần.

-ooOoo-

Nhận xét:

Chuyện Thái tử Sĩ-đạt-ta nửa đêm rời bỏ hoàng cung lên đường cùng Xa-nặc cỡi ngựa Kiền-trắc đến tận bờ sông Anoma đã là nguồn cảm hứng của biết bao thi ca, nhạc kịch, hội họa, điêu khắc từ ngàn xưa đến nay. Hơn hai mươi thế kỷ qua, vô số Phật tử khắp thế giới đã xúc động trước cảnh con tuấn mã Kiền-trắc cùng Xa-nặc đưa Thái tử ra đi giữa đêm khuya, và sau đó con ngựa không chịu nỗi sự chia ly với vị chủ nhân muôn vàn kính yêu nên đã lâm bệnh từ trần và tái sanh cõi Trời.

Chuyện Lâu đài của ngựa Kiền -trắc là một trong những chuyện Thiên cung đặc sắc nhất, qua đó chư vị kết tập kinh điển đã dày công sáng tác những vần thơ tuyệt diệu ca tụng cảnh lâu đài của Thiên tử Kiền-trắc với đầy đủ thiên lạc: sắc, thanh, hương, vị, xúc trong muôn ngàn vẻ đẹp mà người đời không sao tưởng tượng nỗi.

Tiếp theo đó là lời tự thuật của Thiên tử Kiền-trắc về nghiệp nhân của chàng ở cõi người và nghiệp quả chàng đang thọ hưởng ở cõi Thiên.

Tuy nhiên, chàng Thiên tử này cũng như một số Thiên tử khác, vẫn thường tỏ ước mong tu tập theo giáo pháp của Đức Phật. Vì vậy, sau khi giã từ Tôn giả Mục-kiền-liên, chàng đã xuống cõi người yết kiến bậc Đạo sư để nghe Ngài thuyết pháp và đắc pháp nhãn vô trần ly cấu, tức là tri kiến của bậc Dự lưu thấy rõ các pháp có sanh khởi đều phải chịu hoại diệt, do đó chàng đoạn trừ nghi hoặc, khởi lòng tịnh tín đối với Phật-Pháp-Tăng và phát nguyện tu tập tinh cần trên con đường giải thoát giác ngộ mà Đức Phật đã đi tìm thuở trước.

* Chú thích :

1. Puthuloma: giống cá quý.

2. Tay có màn lưới phủ là một trong các đại nhân tướng của Đức Phật.

3. Các móng tay, chân màu đồng cũng là quý tướng.

4. Đắc pháp nhãn vô trần là thấy sự sanh diệt của các pháp, tức là đắc quả Dự lưu

(Trich Nguyệt san Giác Ngộ, số 38, 05-1999)

-ooOoo-

Đầu trang | Mục lục

[Trở về trang Thư Mục]

last updated: 24-09-2002

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.